

STT No.	Gender M/F	Họ đệm	Tên	Ngày sinh (Date)	Tháng sinh (Month)	Năm sinh (Year)	Số CMND / ID Number	Số điện thoại / Tel. Number	Tên bài thi / Exam Name				Phiên bản/ Version	Ngôn ngữ / Language	Tài khoản Certiport/ Certiport Account	Ca thi	Phòng thi	Ngày thi	Ghi chú
									Word	Excel	PP	Total							
1	M	Nguyễn Trường	An	16	2	2004	006204004701	0968684367	1	1		2	2019	TV	N	Ca 4: 13h, ca 5: 14h30	202 - B1	27/09/2026	
2	M	Phạm Trường	An	1	11	2007	031207009471	0886222189	1	1		2	2019	TV	N	Ca 3: 16h, ca 4: 17h30	203 - B1	26/09/2026	
3	M	Đào Quốc	Anh	30	7	2005	031205017982	0904300705	1	1		2	2019	TV	N	Ca 2: 9h, ca 3: 10h30	203 - B1	27/09/2026	
4	M	Đỗ Lê Việt	Anh	21	1	2004	031204010127	0332576773	1	1		2	2019	TV	N	Ca 4: 13h, ca 5: 14h30	203 - B1	27/09/2026	
5	F	Đỗ Phương	Anh	1	1	2005	031305002939	0856504757		1		1	2019	TV	Y	Ca 1: 7h30	202 - B1	27/09/2026	
6	M	Đỗ Văn Việt	Anh	21	11	2008	031208011662	0346247845	1	1		2	2019	TV	N	Ca 1: 13h, ca 2: 14h30	203 - B1	26/09/2026	
7	F	Đoàn Thị Phương	Anh	29	9	2006	031306001804	0969740031	1			1	2019	TV	N	Ca 1: 7h30	203 - B1	27/09/2026	
8	F	Dương Nguyễn Phương	Anh	17	9	2006	031306015266	0879267760	1	1		2	2019	TV	N	Ca 3: 16h, ca 4: 17h30	202 - B1	26/09/2026	
9	F	Lê Đỗ Tuyết	Anh	4	11	2006	031306014715	0795339200		1		1	2019	TV	Y	Ca 1: 7h30	203 - B1	27/09/2026	
10	F	Nguyễn Ngọc Mai	Anh	12	7	2006	031306005753	0396456243	1	1		2	2019	TV	N	Ca 3: 16h, ca 4: 17h30	202 - B1	26/09/2026	
11	M	Nguyễn Phạm Thiện	Anh	13	1	2005	031205002487	0333071301	1	1		2	2019	TV	N	Ca 2: 9h, ca 3: 10h30	203 - B1	27/09/2026	
12	F	Nguyễn Quỳnh	Anh	7	2	2008	022308008006	0979999284	1	1	4	2	2019	TV	N	Ca 1: 7h30, ca 2: 9h	202 - B1	27/09/2026	Sửa năm sinh, huỷ môn PP
13	F	Nguyễn Thị Quỳnh	Anh	2	11	2004	031304001521	0345465744	1	1	1	3	2019	TV	N	Ca 1: 7h30, ca 2: 9h. Ca 3: 10h30	202 - B1	27/09/2026	
14	M	Nguyễn Tuấn	Anh	4	1	2006	031206013053	0817272588	1	1		2	2019	TV	Y	Ca 3: 16h, ca 4: 17h30	203 - B1	26/09/2026	
15	M	Nguyễn Việt	Anh	16	3	2004	031204005674	0945839579	1	1		2	2019	TV	N	Ca 4: 13h, ca 5: 14h30	203 - B1	27/09/2026	
16	M	Phạm Duy	Anh	9	5	2005	031205011557	0333523495	1	1		2	2019	TV	N	Ca 3: 16h, ca 4: 17h30	202 - B1	26/09/2026	
17	F	Trần Quỳnh	Anh	6	8	2008	031308016148	0386187783	1	1		2	2019	TV	N	Ca 1: 13h, ca 2: 14h30	203 - B1	26/09/2026	
18	F	Trần Thị Lan	Anh	3	12	2004	031304014853	0705554073		1		1	2019	TV	Y	Ca 1: 7h30	203 - B1	27/09/2026	
19	F	Trương Thị Mai	Anh	24	8	2006	031306017171	0869406160	1	1		2	2019	TV	N	Ca 3: 16h, ca 4: 17h30	202 - B1	26/09/2026	
20	F	Vũ Trâm	Anh	20	1	2005	031305002872	0843117482		1		1	2019	TV	N	Ca 1: 7h30	203 - B1	27/09/2026	
21	M	Vũ Tuấn	Anh	8	3	2004	031204002888	0903456359	1	1		2	2019	TV	Y	Ca 4: 13h, ca 5: 14h30	203 - B1	27/09/2026	đã chỉnh lịch thi
22	F	Bùi Minh	Ánh	17	6	2006	031306005748	0336554904	1	1		2	2019	TV	N	Ca 3: 16h, ca 4: 17h30	202 - B1	26/09/2026	
23	F	Đặng Minh	Ánh	19	5	2008	031308005823	0393159208	1			1	2019	TV	Y	Ca 2: 14h30	202 - B1	26/09/2026	
24	F	Trần Ngọc	Ánh	30	3	2007	031307005116	0889912269	1	1		2	2019	TV	N	Ca 2: 9h, ca 3: 10h30	202 - B1	27/09/2026	
25	F	Vũ Hồng	Ánh	24	4	2002	022302000393	0921915396	1	1		2	2019	TV	N	Ca 4: 13h, ca 5: 14h30	202 - B1	27/09/2026	
26	M	Trần	Bách	19	1	2006	031206020545	0917997231		1		1	2019	TV	Y	Ca 1: 7h30	203 - B1	27/09/2026	
27	M	Nguyễn Đức	Bảo	11	2	2004	036204013197	0374614678	1	1		2	2019	TV	N	Ca 4: 13h, ca 5: 14h30	202 - B1	27/09/2026	
28	M	Bùi Thế Thanh	Bình	2	1	2007	034207004440	0962986832	1	1		2	2019	TV	N	Ca 3: 16h, ca 4: 17h30	203 - B1	26/09/2026	
29	M	Nguyễn Kim	Bình	30	8	2007	031207015606	0966418582	1	1		2	2019	TV	N	Ca 3: 16h, ca 4: 17h30	203 - B1	26/09/2026	
30	M	Phạm Hải	Bình	15	6	2005	031205003277	0387572665		1		1	2019	TV	N	Ca 1: 13h	202 - B1	26/09/2026	
31	F	Nguyễn Thị Như	Cầm	5	10	2007	031307016639	0934324958	1	1		2	2019	TV	N	Ca 4: 13h, ca 5: 14h30	202 - B1	27/09/2026	
32	F	Dương Thị Thùy	Chi	17	9	2005	031305002323	0335668638		1		1	2019	TV	Y	Ca 1: 13h	202 - B1	26/09/2026	Đổi tiếng việt
33	F	Lê Quỳnh	Chi	28	1	2008	038308012191	0362944595	1	1	1	3	365	TA	N	Ca 1: 7h30, ca 2: 9h. Ca 3: 10h30	202 - B1	27/09/2026	
34	M	Đặng Việt	Cường	17	10	2005	019205001418	0979115736	1	1	1	3	2019	TV	N	Ca 1: 7h30, ca 2: 9h. Ca 3: 10h30	202 - B1	27/09/2026	
35	M	Hồ Mạnh	Cường	29	7	2008	031208004176	0398653082	1	1		2	2019	TV	N	Ca 1: 13h, ca 2: 14h30	203 - B1	26/09/2026	
36	M	Nguyễn Lê	Cường	3	9	2008	031208002739	0836699256	1	1		2	2019	TV	N	Ca 1: 13h, ca 2: 14h30	203 - B1	26/09/2026	
37	M	Nguyễn Khắc Thành	Danh	16	9	2006	038206032843	0355519359	1	1		2	2019	TV	N	Ca 3: 16h, ca 4: 17h30	202 - B1	26/09/2026	đã chỉnh ccccd
38	F	Trịnh Thị Anh	Đào	12	12	2006	031306014959	0984154419	1	1	1	3	2019	TV	N	Ca 1: 7h30, ca 2: 9h. Ca 3: 10h30	202 - B1	27/09/2026	
39	M	Đỗ Hữu	Đạt	2	6	2004	031204004997	0936975237	1	1		2	2019	TV	N	Ca 4: 13h, ca 5: 14h30	203 - B1	27/09/2026	
40	M	Nguyễn Thành	Đạt	30	11	2007	031207015171	0867236728	1	1		2	2019	TV	N	Ca 2: 9h, ca 3: 10h30	202 - B1	27/09/2026	
41	M	Nguyễn Tiến	Đạt	21	12	2002	031202005033	0943214289	1	1		2	2019	TV	N				Hoãn thi
42	M	Đào Nguyên	Đồng	16	8	2002	031202007160	0372893869		1		1	2019	TV	Y	Ca 2: 9h	202 - B1	27/09/2026	Bổ sung

STT No.	Gender M/F	Họ đệm	Tên	Ngày sinh (Date)	Tháng sinh (Month)	Năm sinh (Year)	Số CMND / ID Number	Số điện thoại / Tel. Number	Tên bài thi / Exam Name				Phiên bản/ Version	Ngôn ngữ / Language	Tài khoản Certiport/ Certipoint Account	Ca thi	Phòng thi	Ngày thi	Ghi chú
									Word	Excel	PP	Total							
43	M	Hoàng Đức	Đồng	19	2	2007	040207003726	0976755006	1	1		2	2019	TV	N	Ca 3: 16h, ca 4: 17h30	203 - B1	26/09/2026	
44	M	Lê Bảo	Đức	7	12	2004	031204013206	0972794987	1	1		2	2019	TV	N	Ca 4: 13h, ca 5: 14h30	203 - B1	27/09/2026	
45	M	Lưu Tiến	Dũng	11	5	2005	031205002911	0385217546	1	1		2	2019	TV	N	Ca 4: 13h, ca 5: 14h30	203 - B1	27/09/2026	
46	M	Nguyễn Duy	Dũng	23	10	1989	022089007007	0915398898	1	1		2	2019	TV	N	Ca 1: 13h, ca 2: 14h30	203 - B1	26/09/2026	
47	M	Vũ Ngọc Anh	Dũng	31	12	2004	031204001450	0943952569	1	1		2	2019	TV	N	Ca 4: 13h, ca 5: 14h30	203 - B1	27/09/2026	
48	M	Bùi Thành	Dương	20	3	2004	031204002669	0763083879	1	1		2	2019	TV	N	Ca 4: 13h, ca 5: 14h30	203 - B1	27/09/2026	
49	F	Lê Nguyễn Thùy	Dương	30	9	2008	031308003846	0386841598	1			1	2019	TV	Y	Ca 3: 10h30	202 - B1	27/09/2026	đã chỉnh lịch thi
50	F	Nguyễn Ánh	Dương	27	4	2005	031305013696	0963570233	1	1		2	2019	TV	N	Ca 1: 13h, ca 2: 14h30	202 - B1	26/09/2026	
51	M	Phạm Đức	Dương	11	6	2008	036208001358	0912129006	1	1	1	3	365	TA	N	Ca 1: 7h30, ca 2: 9h. Ca 3: 10h30	202 - B1	27/09/2026	
52	M	Bùi Ngọc	Duy	27	8	2005	031205016365	0395769101	1	1		2	2019	TV	N	Ca 2: 9h, ca 3: 10h30	203 - B1	27/09/2026	
53	F	Phạm Thị Thủy	Duyên	10	4	2007	031307008358	0342438410	1	1		2	2019	TV	N	Ca 3: 16h, ca 4: 17h30	203 - B1	26/09/2026	
54	F	Vũ Thị	Duyên	25	10	2007	030307004482	0971834408	1	1		2	2019	TV	N	Ca 3: 16h, ca 4: 17h30	203 - B1	26/09/2026	
55	F	Lê Hương	Giang	4	10	2007	031307017075	0356092198	1	1	1	3	2019	TV	N	Ca 1: 7h30, ca 2: 9h. Ca 3: 10h30	202 - B1	27/09/2026	
56	F	Nguyễn Thị Hương	Giang	1	12	2005	031305015789	0936870689	1	1		2	2019	TV	N	Ca 2: 9h, ca 3: 10h30	203 - B1	27/09/2026	
57	F	Phạm Hương	Giang	31	1	2008	031308005726	0862846159	1	1		2	2019	TV	N	Ca 4: 13h, ca 5: 14h30	202 - B1	27/09/2026	
58	F	Phạm Thị Hương	Giang	1	10	2004	034304009226	0374928023	1	1		2	2019	TV	Y	Ca 4: 13h, ca 5: 14h30	202 - B1	27/09/2026	
59	F	Nguyễn Thị Hải	Hà	9	5	2008	031308016816	0868869781			1	1	2019	TV	Y	Ca 1: 13h	202 - B1	26/09/2026	đã chỉnh lịch thi
60	F	Nguyễn Thu	Hà	1	6	2005	031305006419	0934347952		1		1	2019	TV	Y	Ca 1: 13h	202 - B1	26/09/2026	Đổi tiếng việt
61	F	Phạm Thị	Hà	2	8	1991	019191009328	0989935123	1			1	2019	TV	N	Ca 1: 13h	202 - B1	26/09/2026	
62	F	Vũ Thanh	Hà	31	10	2005	031305006361	0382766916	1	1	1	3	2019	TV	N	Ca 1: 7h30, ca 2: 9h. Ca 3: 10h30	202 - B1	27/09/2026	
63	M	Nguyễn Xuân	Hải	1	7	2004	031204007849	0343589642	1	1		2	2019	TV	N	Ca 4: 13h, ca 5: 14h30	203 - B1	27/09/2026	
64	F	Lê Bảo	Hân	20	4	2005	031305003858	0812360858	1			1	2019	TV	N	Ca 1: 7h30	203 - B1	27/09/2026	
65	F	Lương Minh	Hằng	4	8	2008	031308007792	0877416667			1	1	2019	TV	Y	Ca 4: 13h	203 - B1	27/09/2026	Bổ sung
66	F	Nguyễn Thị Ngọc	Hào	25	1	2005	031305002239	0936942152	1			1	2019	TV	Y	Ca 1: 7h30	203 - B1	27/09/2026	
67	F	Trần Thị Phúc	Hậu	5	11	2005	031305003973	0981082205	1	1		2	2019	TV	N	Ca 2: 9h, ca 3: 10h30	203 - B1	27/09/2026	
68	M	Nguyễn Văn	Hiền	14	6	2008	066208003490	0856837179	1	1	1	3	2019	TA	N	Ca 1: 7h30, ca 2: 9h. Ca 3: 10h30	202 - B1	27/09/2026	
69	F	Đậu Thị	Hiền	6	3	2005	042305010977	0932371005	1	1		2	2019	TV	N	Ca 1: 13h, ca 2: 14h30	202 - B1	26/09/2026	
70	F	Nguyễn Thị Thanh	Hiền	7	2	2004	036304015333	0812097246	1	1		2	2019	TV	N	Ca 4: 13h, ca 5: 14h30	202 - B1	27/09/2026	
71	F	Vũ Thị Thu	Hiền	25	12	2005	031305004475	0868013823	1	1		2	2019	TV	N	Ca 2: 9h, ca 3: 10h30	203 - B1	27/09/2026	
72	M	Nguyễn Thế	Hiệp	24	6	2005	031205002897	0867611605	1	1		2	2019	TV	N	Ca 2: 9h, ca 3: 10h30	203 - B1	27/09/2026	
73	M	Nguyễn Minh	Hiếu	13	3	2004	031204000498	0987399580	1	1		2	2019	TV	N	Ca 1: 13h, ca 2: 14h30	203 - B1	26/09/2026	
74	M	Phan Trung	Hiếu	20	6	2007	031207017175	0981964206		1		1	2019	TV	Y	Ca 1: 7h30	203 - B1	27/09/2026	
75	M	Hoàng Đăng	Hoàn	3	11	2003	031203003336	0337435924	1		1	2	2019	TV	Y	Ca 1: 13h, ca 2: 14h30	202 - B1	26/09/2026	
76	M	Lê	Hoàng	24	4	2007	031207010626	0775315758	1	1		2	2019	TA	N	Ca 3: 16h, ca 4: 17h30	203 - B1	26/09/2026	
77	M	Nguyễn Văn Huy	Hoàng	21	7	2005	031205001288	0865313905	1	1		2	2019	TV	N	Ca 2: 9h, ca 3: 10h30	203 - B1	27/09/2026	Chuyển 2019
78	M	Nguyễn Việt	Hoàng	26	4	2008	031208018326	0943224286	1	1		2	2019	TV	N	Ca 1: 13h, ca 2: 14h30	203 - B1	26/09/2026	
79	M	Vũ Nhật	Hoàng	28	10	2004	031204008865	0904082576	1	1		2	2019	TV	N	Ca 4: 13h, ca 5: 14h30	203 - B1	27/09/2026	
80	F	Nguyễn Thanh	Hồng	22	10	2008	031308013058	0787355832	1	1		2	2019	TV	N	Ca 1: 13h, ca 2: 14h30	203 - B1	26/09/2026	
81	F	Vũ Thị	Hồng	10	7	1996	031196004235	0898091240	1			1	2019	TV	N	Ca 1: 13h	202 - B1	26/09/2026	
82	M	Lê Văn	Hùng	10	3	2002	038202020021	0338766231	1	1		2	2019	TV	N	Ca 4: 13h, ca 5: 14h30	202 - B1	27/09/2026	
83	M	Phạm Trọng	Hùng	27	7	2007	031207014164	0353498650		1		1	365	TV	Y	Ca 1: 13h	202 - B1	26/09/2026	

STT No.	Gender M/F	Họ đệm	Tên	Ngày sinh (Date)	Tháng sinh (Month)	Năm sinh (Year)	Số CMND / ID Number	Số điện thoại / Tel. Number	Tên bài thi / Exam Name				Phiên bản/ Version	Ngôn ngữ / Language	Tài khoản Certiport/ Certiport Account	Ca thi	Phòng thi	Ngày thi	Ghi chú
									Word	Excel	PP	Total							
84	M	Phạm Duy	Hưng	2	9	2005	031205000466	0705800466	1			1	2019	TV	Y	Ca 1: 7h30	203 - B1	27/09/2026	
85	F	Bùi Thu	Hương	25	7	2005	031305010025	0335438276	1	1		2	2019	TV	N	Ca 3: 16h, ca 4: 17h30	202 - B1	26/09/2026	
86	F	Đỗ Thùy	Hương	5	7	2003	038303000827	0774708504		1		1	2019	TV	Y	Ca 1: 7h30	203 - B1	27/09/2026	
87	F	Nguyễn Thị	Hương	16	6	1993	038193027980	0377617869	1			1	2019	TV	N	Ca 1: 13h	202 - B1	26/09/2026	
88	F	Nguyễn Thị Lan	Hương	29	10	2007	031307008653	0337659460	1	1		2	2019	TV	N	Ca 3: 16h, ca 4: 17h30	203 - B1	26/09/2026	
89	F	Nguyễn Thị Thu	Hương	5	8	1996	031196013203	0767654666			1	1	2019	TV	Y	Ca 1: 7h30	203 - B1	27/09/2026	
90	M	Đoàn Bùi Quang	Huy	21	8	2004	030204011011	0373179418	1	1		2	2019	TV	N	Ca 4: 13h, ca 5: 14h30	203 - B1	27/09/2026	
91	M	Nguyễn Quang	Huy	3	4	2004	022204001503	0934237659	1	1		2	2019	TV	N	Ca 4: 13h, ca 5: 14h30	203 - B1	27/09/2026	
92	M	Phạm Quang	Huy	11	5	2007	031207007152	0906004439		1		1	2019	TV	Y	Ca 1: 7h30	202 - B1	27/09/2026	
93	F	Đỗ Khánh	Huyền	5	11	2006	031306011810	0936630052	1	1	1	3	2019	TV	N	Ca 1: 7h30, ca 2: 9h. Ca 3: 10h30	202 - B1	27/09/2026	
94	F	Ngô Thanh	Huyền	22	9	2008	031308003317	0775132995	1	1		2	2019	TV	N	Ca 2: 9h, ca 3: 10h30	202 - B1	27/09/2026	
95	F	Nguyễn Thị Ngọc	Huyền	14	6	2006	031306002648	0936681466	1	1		2	2019	TV	N	Ca 3: 16h, ca 4: 17h30	202 - B1	26/09/2026	
96	F	Phạm Khánh	Huyền	12	12	2005	031305010496	0374035962	1	1		2	2019	TV	N	Ca 2: 9h, ca 3: 10h30	203 - B1	27/09/2026	
97	M	Phạm Văn	Khải	29	3	2005	031205014224	0828979630	1	1		2	2019	TA	N	Ca 3: 16h, ca 4: 17h30	202 - B1	26/09/2026	Bổ sung
98	F	Bùi Thị	Khánh	7	7	2000	031300005224	0886356355	1	1		2	2019	TV	N	Ca 1: 13h, Ca 2: 14h30	202 - B1	26/09/2026	Bổ sung
99	F	Bùi Vũ Văn	Khánh	25	7	2008	031308010978	0833925286			1	1	2019	TV	Y	Ca 1: 7h30	202 - B1	27/09/2026	
100	M	Trần Nam	Khánh	18	4	2006	031206013574	0354154706		1		1	2019	TV	Y	Ca 1: 7h30	202 - B1	27/09/2026	
101	M	Nguyễn Thế Tân	Khoa	8	4	2003	031203011826	0962433104		1		1	2019	TV	Y	Ca 1: 7h30	203 - B1	27/09/2026	
102	M	Nguyễn Trọng	Khôi	1	12	2006	079206026164	0796435554		1		1	2019	TV	Y	Ca 1: 7h30	203 - B1	27/09/2026	
103	M	Nguyễn Trần Duy	Kiên	22	12	2004	031204000848	0869270266	1	1		2	2019	TV	N	Ca 1: 13h, ca 2: 14h30	202 - B1	26/09/2026	
104	F	Phạm Mai	Lan	19	7	2008	031308001221	0843973838	1	1		2	2019	TV	N	Ca 1: 13h, ca 2: 14h30	203 - B1	26/09/2026	
105	F	Vũ Ngọc	Lan	1	11	2008	031308000278	0343562438	1	1		2	2019	TV	N	Ca 1: 13h, ca 2: 14h30	203 - B1	26/09/2026	
106	F	Đặng Thùy	Linh	28	6	2007	031307007374	0393995268	1	1		2	2019	TV	N	Ca 3: 16h, ca 4: 17h30	202 - B1	26/09/2026	
107	F	Đào Thị Ngọc	Linh	20	8	2005	035305002556	0985610201	1	1		2	2019	TV	N	Ca 2: 9h, ca 3: 10h30	203 - B1	27/09/2026	
108	M	Lê Phạm Yến	Linh	3	4	2002	031302003511	0834030402	1	1		2	2019	TV	N	Ca 2: 9h, ca 3: 10h30	202 - B1	27/09/2026	
109	F	Ngô Thị Thùy	Linh	15	8	1995	031195005724	0927976822	1			1	2019	TV	N	Ca 1: 13h	202 - B1	26/09/2026	
110	F	Nguyễn Thị Thùy	Linh	11	5	2005	031305004740	0702246906	1	1		2	2019	TV	N	Ca 2: 9h, ca 3: 10h30	203 - B1	27/09/2026	
111	F	Quách Khánh	Linh	14	8	2006	031306014537	0966814452			1	1	2019	TV	Y	Ca 2: 9h	203 - B1	27/09/2026	đã chỉnh lịch thi
112	F	Vân Khánh	Linh	11	7	2005	031305011249	0393185628		1		1	2019	TV	Y	ca 2: 14h30	202 - B1	26/09/2026	Bổ sung
113	F	Vũ Lê Khánh	Linh	19	12	2004	031304002370	0817111126	1	1		2	2019	TV	N	Ca 4: 13h, ca 5: 14h30	203 - B1	27/09/2026	
114	F	Vũ Ngọc	Linh	23	2	2008	031308009909	0325751260	1	1		2	2019	TA	N	Ca 1: 13h, ca 2: 14h30	202 - B1	26/09/2026	
115	F	Vũ Thị Trúc	Linh	19	9	2006	070306003924	0906058786	1		1	2	2019	TV	Y	Ca 1: 13h, ca 2: 14h30	202 - B1	26/09/2026	
116	M	Nguyễn Quang	Lợi	11	9	2007	031207011113	0333894274	1			1	2019	TV	Y	Ca 2: 14h30	202 - B1	26/09/2026	
117	M	Nguyễn Ngọc Đức	Long	21	4	2007	031207018464	0936566416	1	1		2	2019	TV	N	Ca 3: 16h, ca 4: 17h30	203 - B1	26/09/2026	
118	F	Đoàn Cẩm	Ly	4	8	2008	031308011179	0339482008	1			1	2019	TV	Y	Ca 2: 14h30	202 - B1	26/09/2026	
119	F	Ngô Thị Phương	Ly	22	2	2007	031307011624	0328783860	1	1	1	3	2019	TV	N	Ca 1: 7h30, ca 2: 9h. Ca 3: 10h30	203 - B1	27/09/2026	Đổi 2019
120	F	Nguyễn Phương	Ly	20	3	2006	036306000082	0395887234	1	1		2	2019	TV	N	Ca 3: 16h, ca 4: 17h30	202 - B1	26/09/2026	
121	F	Hoàng Thị Xuân	Mai	24	2	2006	031306001159	0347118506	1	1		2	2019	TV	N	Ca 4: 13h, ca 5: 14h30	202 - B1	27/09/2026	
122	F	Nguyễn Phương	Mai	10	5	2006	034306006030	0963566285	1	1		2	2019	TV	N	Ca 3: 16h, ca 4: 17h30	202 - B1	26/09/2026	
123	F	Nguyễn Thị Ngọc	Mai	24	11	2004	027304003477	0399997022	1	1	1	3	2019	TV	N	Ca 1: 7h30, ca 2: 9h. Ca 3: 10h30	202 - B1	27/09/2026	
124	F	Trần Thị	Mai	8	1	2005	031305000275	0866621925	1	1		2	2019	TV	N	Ca 2: 9h, ca 3: 10h30	203 - B1	27/09/2026	

STT No.	Gender M/F	Họ đệm	Tên	Ngày sinh (Date)	Tháng sinh (Month)	Năm sinh (Year)	Số CMND / ID Number	Số điện thoại / Tel. Number	Tên bài thi / Exam Name				Phiên bản/ Version	Ngôn ngữ / Language	Tài khoản Certiport/ Certiport Account	Ca thi	Phòng thi	Ngày thi	Ghi chú
									Word	Excel	PP	Total							
125	M	Lê Quang	Minh	11	9	2007	031207015115	0822661197		1		1	2019	TV	Y	Ca 2: 14h30	202 - B1	26/09/2026	
126	M	Nguyễn Chí	Minh	17	2	2014	31214021021	0983281046	+		1	1	2019	TV	N	ca 5: 14h30	202 - B1	27/09/2026	Hủy Word
127	M	Nguyễn Quang	Minh	19	8	2003	031203002912	0967190208	1	1		2	2019	TV	N	Ca 1: 13h, ca 2: 14h30	203 - B1	26/09/2026	
128	M	Nguyễn Quang	Minh	16	6	2004	031204008542	0948360588	1	1		2	2019	TA	N	Ca 4: 13h, ca 5: 14h30	203 - B1	27/09/2026	
129	M	Nguyễn Quang	Minh	28	6	2007	031207010179	0903280607	1	1		2	2019	TV	N	Ca 3: 16h, ca 4: 17h30	203 - B1	26/09/2026	
130	M	Tạ Phúc	Minh	8	10	2004	031204002439	0816622004	1	1		2	2019	TV	N	Ca 4: 13h, ca 5: 14h30	202 - B1	27/09/2026	
131	F	Vũ Thị Hồng	Minh	8	8	2005	031305005644	0394720908	1	1		2	2019	TV	N	Ca 1: 13h, ca 2: 14h30	203 - B1	26/09/2026	
132	M	Lưu Hải	Nam	6	7	2005	031205002194	0359786106	1	1		2	2019	TV	N	Ca 2: 9h, ca 3: 10h30	203 - B1	27/09/2026	
133	F	Lê Kim	Ngân	24	1	2008	031308001050	0979724108	1	1		2	2019	TV	N	Ca 4: 13h, ca 5: 14h30	202 - B1	27/09/2026	
134	F	Nguyễn Thanh	Ngân	7	2	2008	031308016929	0982774948	1	1	1	3	365	TA	N	Ca 1: 7h30, ca 2: 9h. Ca 3: 10h30	202 - B1	27/09/2026	
135	M	Trương Tuấn	Nghĩa	10	7	2007	031207001283	0796354339	1	1		2	2019	TV	N	Ca 3: 16h, ca 4: 17h30	203 - B1	26/09/2026	
136	F	Đỗ Hồng	Ngọc	5	2	2003	031303010173	0338006962	1	1		2	2019	TV	N	Ca 4: 13h, ca 5: 14h30	202 - B1	27/09/2026	
137	F	Ngô Khánh	Ngọc	28	8	2008	031308017260	0388385396	1	1		2	2019	TV	N	Ca 3: 16h, ca 4: 17h30	203 - B1	26/09/2026	
138	F	Nguyễn Đại	Ngọc	21	8	2014	031314005775	0799299688	1			1	2019	TV	N	Ca 2: 14h30	202 - B1	26/09/2026	
139	F	Nguyễn Thị Diệp	Ngọc	27	7	2001	031301000790	0856526827	1	1		2	2019	TV	N	Ca 4: 13h, ca 5: 14h30	202 - B1	27/09/2026	
140	F	Nguyễn Thị Khánh	Ngọc	7	11	2004	031304016852	0705888434	1	1		2	2019	TV	N	Ca 4: 13h, ca 5: 14h30	202 - B1	27/09/2026	
141	F	Phạm Thị Minh	Ngọc	14	7	2007	022307008091	0981966121	1	1		2	2019	TV	N	Ca 3: 16h, ca 4: 17h30	202 - B1	26/09/2026	
142	M	Lê Vũ Hưng	Nguyên	14	1	2005	031205001429	0359140105	1	1		2	2019	TV	N	Ca 2: 9h, ca 3: 10h30	203 - B1	27/09/2026	
143	F	Hồ Yến	Nhi	1	9	2007	022307001229	0862542216	1	1		2	2019	TV	N	Ca 3: 16h, ca 4: 17h30	203 - B1	26/09/2026	
144	F	Nguyễn Thị Yến	Nhi	19	2	2008	031308006385	0382071246	1	1		2	2019	TV	N	Ca 1: 13h, ca 2: 14h30	203 - B1	26/09/2026	
145	F	Trần Thị Tuyết	Nhi	3	7	2005	031305010649	0936547646	1	1		2	2019	TV	N	Ca 1: 13h, ca 2: 14h30	202 - B1	26/09/2026	
146	F	Phạm Quỳnh	Như	6	9	2008	031308013852	0979446106		1		1	2019	TV	N	Ca 4: 13h	202 - B1	27/09/2026	đã chỉnh lịch thi
147	F	Hoàng Thị	Nhung	19	10	2005	031305014482	0397195310	1	1		2	2019	TV	N	Ca 2: 9h, ca 3: 10h30	203 - B1	27/09/2026	
148	M	Ngô Lam	Phát	23	10	2006	031206004492	0325333246		1		1	2019	TV	Y	Ca 1: 7h30	203 - B1	27/09/2026	
149	M	Phạm Vỹ	Phong	26	1	2008	031208001221	0365281458	1	1		2	2019	TV	N	Ca 4: 13h, ca 5: 14h30	203 - B1	27/09/2026	đã chỉnh lịch thi
150	M	Nguyễn Minh	Phúc	5	11	2004	079204027723	0941854267	1	1		2	2019	TV	N	Ca 4: 13h, ca 5: 14h30	202 - B1	27/09/2026	
151	M	Nguyễn Văn	Phúc	18	3	2000	031200001573	0936697948	1	1		2	2019	TV	N	Ca 4: 13h, ca 5: 14h30	202 - B1	27/09/2026	
152	M	Phạm Hồng	Phúc	24	1	2004	036204008005	0353042166	1	1		2	2019	TV	N	Ca 3: 16h, ca 4: 17h30	202 - B1	26/09/2026	Bổ sung
153	M	Nguyễn Đức	Phước	28	5	2000	031200009914	0904363444	1	1		2	2019	TV	Y	Ca 1: 13h, ca 2: 14h30	202 - B1	26/09/2026	
154	M	Trần Văn	Phước	4	4	2005	034205001754	0973144946	1	1		2	2019	TV	N	Ca 4: 13h, ca 5: 14h30	203 - B1	27/09/2026	
155	F	Đào Thị	Phương	9	11	2002	031302008752	0936710635	1	1		2	2019	TV	N	Ca 4: 13h, ca 5: 14h30	202 - B1	27/09/2026	
156	F	Nguyễn Mai	Phương	4	4	2004	031304004526		1	1		2	2019	TV	N	Ca 3: 16h, ca 4: 17h30	202 - B1	26/09/2026	Bổ sung
157	F	Nguyễn Thùy	Phương	8	12	1993	031193003653	0769227027	1	1		2	2019	TV	N	Ca 1: 13h, ca 2: 14h30	202 - B1	26/09/2026	
158	M	Lê Văn	Quân	29	5	2004	031204004137	0866121659	1	1		2	2019	TV	N	Ca 4: 13h, ca 5: 14h30	202 - B1	27/09/2026	
159	M	Phạm Anh	Quân	23	4	2006	022206003561	0846460116	1	1		2	2019	TV	N	Ca 3: 16h, ca 4: 17h30	202 - B1	26/09/2026	
160	M	Nguyễn Đức	Quang	22	4	2003	038203014035	0349528985	1	1		2	2019	TV	N	Ca 4: 13h, ca 5: 14h30	202 - B1	27/09/2026	
161	F	Nguyễn Thị Lệ	Quyên	11	11	2006	031306005926	0869052846	1	1	1	3	2019	TV	N	Ca 1: 7h30, ca 2: 9h. Ca 3: 10h30	202 - B1	27/09/2026	
162	M	Trương Sỹ	Quyên	20	7	2004	038204009598	0914400204	1	1		2	2019	TV	N	Ca 4: 13h, ca 5: 14h30	203 - B1	27/09/2026	
163	F	Bùi Thị Như	Quỳnh	4	12	2007	031307002340	0977037498	1	1		2	2019	TA	N	Ca 3: 16h, ca 4: 17h30	203 - B1	26/09/2026	
164	F	Vĩ Thị Hương	Sen	20	7	2008	022308006846	0965736208	1	1	1	3	2019	TV	N	Ca 1: 7h30, ca 2: 9h. Ca 3: 10h30	202 - B1	27/09/2026	
165	M	Đoàn Bảo	Sơn	16	2	2008	031208017850	0819339189	1	1	1	3	365	TA	N	Ca 1: 7h30, ca 2: 9h. Ca 3: 10h30	202 - B1	27/09/2026	

STT No.	Gender M/F	Họ đệm	Tên	Ngày sinh (Date)	Tháng sinh (Month)	Năm sinh (Year)	Số CMND / ID Number	Số điện thoại / Tel. Number	Tên bài thi / Exam Name				Phiên bản/ Version	Ngôn ngữ / Language	Tài khoản Certiport/ Certiport Account	Ca thi	Phòng thi	Ngày thi	Ghi chú
									Word	Excel	PP	Total							
166	M	Nguyễn Trần Hải	Sơn	21	4	2004	031204016066	0585969556	1	1		2	2019	TV	N				Hoàn thi
167	M	Phạm Nguyễn Thái	Sơn	3	11	2005	031205003495	0366285128	1	1		2	2019	TV	N	Ca 2: 9h, ca 3: 10h30	203 - B1	27/09/2026	
168	M	Trịnh Minh	Sơn	6	2	2004	038204028781	0398802566	1	1		2	2019	TV	N	Ca 4: 13h, ca 5: 14h30	202 - B1	27/09/2026	
169	F	Nguyễn Tổ	Tâm	9	7	2008	031308007616	0326477071	1	1		2	2019	TV	N	Ca 1: 13h, ca 2: 14h30	203 - B1	26/09/2026	
170	M	Nguyễn Duy	Tân	27	3	2004	031204010373	0848195188		1		1	2019	TV	N	Ca 1: 7h30	203 - B1	27/09/2026	
171	M	Bùi An	Thái	12	11	2008	031208008582	0839393468	1	1		2	2019	TV	N	Ca 1: 13h, ca 2: 14h30	203 - B1	26/09/2026	
172	M	Nguyễn Văn Anh	Thắng	2	3	2002	031202004977	0386260875	1			1	2019	TV	Y	Ca 1: 7h30	203 - B1	27/09/2026	
173	M	Nguyễn Xuân	Thắng	10	11	2007	031207017651	0862154306	1			1	2019	TV	Y	Ca 2: 14h30	202 - B1	26/09/2026	
174	M	Phạm Đức	Thắng	8	12	2004	031204009722	0862586148	1	1		2	2019	TV	N	Ca 2: 9h, ca 3: 10h30	202 - B1	27/09/2026	
175	M	Ngô Tuấn	Thành	4	9	2007	031207010653	0837895985		1		1	2019	TV	Y	Ca 1: 7h30	202 - B1	27/09/2026	
176	M	Trần Đức	Thành	13	3	2006	031206001509	0904486628	1	1		2	2019	TV	N				hoàn thi
177	M	Vũ Tiến	Thành	17	1	2006	031206021480	0878576669	1	1		2	2019	TV	N	Ca 3: 16h, ca 4: 17h30	202 - B1	26/09/2026	
178	F	Cao Phương	Thảo	5	11	2008	031308017101	0914805812	1	1	1	3	2019	TV	N	Ca 1: 7h30, ca 2: 9h. Ca 3: 10h30	203 - B1	27/09/2026	
179	F	Đỗ Thị Phương	Thảo	3	6	2006	031306005621	0936901874	1	1	1	3	2019	TV	N	Ca 1: 7h30, ca 2: 9h. Ca 3: 10h30	202 - B1	27/09/2026	
180	F	Lê Thu	Thảo	24	11	2007	036307007086	0857594189	1	1		2	2019	TV	N	Ca 3: 16h, ca 4: 17h30	203 - B1	26/09/2026	
181	F	Nguyễn Thị	Thảo	19	8	1993	014193011875	0912888360	1			1	365	TV	Y	Ca 1: 7h30	203 - B1	27/09/2026	
182	F	Nguyễn Thị	Thảo	20	1	2004	031304007877	0369108760	1	1		2	2019	TV	N	Ca 4: 13h, ca 5: 14h30	203 - B1	27/09/2026	
183	F	Nguyễn Thị Phương	Thảo	29	6	2006	031306017219	0886988458	1			1	2019	TV	N	Ca 2: 14h30	202 - B1	26/09/2026	
184	F	Nguyễn Vi	Thảo	27	9	2007	031307008414	0865783766	1	1		2	2019	TV	N	Ca 3: 16h, ca 4: 17h30	203 - B1	26/09/2026	
185	M	Nguyễn Hưng	Thịnh	12	7	2007	031207017110	0982570546	1	1		2	2019	TV	N	Ca 3: 16h, ca 4: 17h30	203 - B1	26/09/2026	
186	M	Nguyễn Tiến	Thịnh	16	8	2002	031202002619	0862752673	1			1	2019	TV	Y	Ca 1: 7h30	203 - B1	27/09/2026	
187	M	Nguyễn Huy	Thông	14	12	2004	031204006798	0385943487	1	1		2	2019	TV	N	Ca 4: 13h, ca 5: 14h30	203 - B1	27/09/2026	
188	M	Hoàng Thị	Thu	22	12	2000	030300003364	0337019346	1	1	1	3	365	TV	N	Ca 1: 7h30, ca 2: 9h. Ca 3: 10h30	203 - B1	27/09/2026	
189	F	Phạm Xuân	Thư	19	12	2003	031303011087	0904406708	1	1		2	2019	TV	Y	Ca 1: 13h, ca 2: 14h30	202 - B1	26/09/2026	
190	F	Vũ Minh	Thư	21	7	2008	031308016516	0387414569	1	1		2	2019	TV	Y	Ca 1: 13h, ca 2: 14h30	203 - B1	26/09/2026	
191	M	Nguyễn Đức	Thuận	3	10	2002	031202009906	0385840310		1		1	2019	TV	Y	Ca 1: 7h30	202 - B1	27/09/2026	
192	F	Lê Hoài	Thương	19	6	2006	031306001491	0782142999	1	1		2	365	TV	N	Ca 1: 13h, ca 2: 14h30	203 - B1	26/09/2026	
193	F	Nguyễn Thanh	Thủy	10	1	2008	031308000275	0968776310	1	1		2	2019	TV	N	Ca 1: 13h, ca 2: 14h30	203 - B1	26/09/2026	
194	F	Đặng Thị Thu	Thủy	11	8	2005	031305004220	0826321005	1	1		2	2019	TV	N	Ca 2: 9h, ca 3: 10h30	203 - B1	27/09/2026	
195	F	Ngô Thị	Thủy	4	10	2003	031303012513	0352782106	1	1		2	2019	TV	N	Ca 4: 13h, ca 5: 14h30	203 - B1	27/09/2026	
196	M	Lương Ngọc	Toàn	7	3	2006	031206001891	0967582224	1	1		2	2019	TV	N	Ca 3: 16h, ca 4: 17h30	202 - B1	26/09/2026	
197	M	Vũ Ngô Thái	Tôn	19	7	2006	031206000629	0772202403	1	1		2	2019	TV	N	Ca 3: 16h, ca 4: 17h30	202 - B1	26/09/2026	
198	F	Đặng Thủy	Trâm	9	2	2006	031306008616	0378246480	1	1	1	3	2019	TV	N	Ca 1: 7h30, ca 2: 9h. Ca 3: 10h30	202 - B1	27/09/2026	
199	F	Phạm Bảo	Trâm	13	7	2008	031308004102	0788296259	1			1	2019	TV	Y	Ca 2: 14h30	202 - B1	26/09/2026	
200	F	Lê Thị Huyền	Trang	27	9	2004	031304007498	0787368914	1	1		2	2019	TV	N	Ca 2: 9h, ca 3: 10h30	203 - B1	27/09/2026	
201	F	Nguyễn Thị	Trang	26	2	1991	031191018710	0766448373	1			1	2019	TV	N	Ca 1: 13h	202 - B1	26/09/2026	
202	F	Nguyễn Thị Huyền	Trang	9	10	1992	031192002856	0936870998	1	1		2	2019	TV	N	Ca 3: 16h, ca 4: 17h30	202 - B1	26/09/2026	
203	F	Nguyễn Thị Thu	Trang	1	2	2008	030308007894	0399491322	1	1	1	3	365	TV	N	Ca 1: 7h30, ca 2: 9h. Ca 3: 10h30	202 - B1	27/09/2026	Đổi sáng 365
204	F	Bùi Nguyễn Huyền	Trình	1	7	2007	031307013761	0972068548	1	1		2	2019	TA	N	Ca 3: 16h, ca 4: 17h30	203 - B1	26/09/2026	
205	F	Dư Thanh	Trúc	31	7	2006	031306008290	0936607269		1		1	2019	TV	Y	Ca 1: 7h30	203 - B1	27/09/2026	
206	M	Nguyễn Tất	Trung	27	5	2004	031204010157	0389218320	1	1		2	2019	TV	N	Ca 4: 13h, ca 5: 14h30	203 - B1	27/09/2026	

STT No.	Gender M/F	Họ đệm	Tên	Ngày sinh (Date)	Tháng sinh (Month)	Năm sinh (Year)	Số CMND / ID Number	Số điện thoại / Tel. Number	Tên bài thi / Exam Name				Phiên bản/ Version	Ngôn ngữ / Language	Tài khoản Certiport/ Certiport Account	Ca thi	Phòng thi	Ngày thi	Ghi chú
									Word	Excel	PP	Total							
207	M	Nguyễn Thế	Trung	4	2	2002	031202008333	0961836671	1	1		2	2019	TV	Y	Ca 4: 13h, ca 5: 14h30	202 - B1	27/09/2026	
208	M	Ngô Quang	Trường	16	7	2003	031203000397	0986514042	1	1		2	2019	TV	N	Ca 4: 13h, ca 5: 14h30	202 - B1	27/09/2026	
209	M	Nguyễn Quang	Trường	20	8	2002	024202003897	0888648916	1	1		2	2019	TV	N	Ca 1: 13h, ca 2: 14h30	202 - B1	26/09/2026	Bổ sung
210	M	Đình Trọng	Tuấn	9	8	2006	031206004263	0352615545	1	1		2	2019	TV	N	Ca 3: 16h, ca 4: 17h30	202 - B1	26/09/2026	
211	M	Nguyễn Anh	Tuấn	6	5	2008	031208000060	0352044099	1	1		2	2019	TV	N	Ca 1: 13h, ca 2: 14h30	203 - B1	26/09/2026	
212	F	Đỗ Thu	Uyên	8	10	2007	031307007212	0338800758	1	1		2	2019	TV	N	Ca 1: 13h, ca 2: 14h30	203 - B1	26/09/2026	
213	F	Bùi Thị Thảo	Vân	14	1	2008	031308015661	0795339088	1	1		2	2019	TV	N	Ca 1: 13h, ca 2: 14h30	203 - B1	26/09/2026	
214	F	Chu Khánh	Vi	27	11	2007	031307012380	0333271107		1		1	365	TV	Y	Ca 4: 13h	202 - B1	27/09/2026	
215	F	Vũ Đan	Vi	31	3	2008	031308014945	0927363901	1	1		2	2019	TV	N	Ca 1: 13h, ca 2: 14h30	202 - B1	26/09/2026	
216	M	Đức Minh	Việt	26	04	2002	034202001237	0566434356		1		1	2019	TV	Y	Ca 2: 14h30	202 - B1	26/09/2026	Bổ sung
217	M	Trần Hải	Việt	7	5	2003	031203012440	0356097809	1	+		1	2019	TV	Y	Ca 2: 14h30	202 - B1	26/09/2026	Hủy Excel
218	M	Đào Thế	Vinh	25	7	2007	031207015498	0369741043	1	1		2	2019	TV	N	Ca 4: 13h, ca 5: 14h30	202 - B1	27/09/2026	đã chỉnh lịch thi
219	M	Nguyễn Quang	Vinh	16	6	2006	022206009106	0867500782	1	1		2	2019	TV	N	Ca 3: 16h, ca 4: 17h30	202 - B1	26/09/2026	
220	M	Nguyễn Hạo	Vũ	16	9	2007	031207006576	0888845099	1	1		2	2019	TV	N	Ca 3: 16h, ca 4: 17h30	203 - B1	26/09/2026	
221	M	Phạm Văn	Vũ	12	8	2006	031206010656	0943519809	1	1		2	2019	TV	N	Ca 3: 16h, ca 4: 17h30	202 - B1	26/09/2026	
222	M	Đỗ Đức	Vượng	13	12	2006	031206015216	0869431206	1	1		2	2019	TV	N				Hoãn thi
223	F	Đặng Bảo	Vy	1	1	2008	031308006072	0355432126		1		1	2019	TV	Y	Ca 2: 14h30	202 - B1	26/09/2026	
224	F	Phạm Khánh	Vy	9	6	2006	031306002091	0383156420	1	1		2	2019	TV	Y	Ca 3: 16h, ca 4: 17h30	202 - B1	26/09/2026	
225	F	Trịnh Hà	Vy	8	9	2005	031305014933	0363114980	1	1		2	2019	TV	N	Ca 3: 16h, ca 4: 17h30	202 - B1	26/09/2026	
226	F	Đào Nguyên	Ý	9	10	2003	031303001812	0981799236	1	1		2	2019	TV	N	Ca 3: 16h, ca 4: 17h30	203 - B1	26/09/2026	Bổ sung
227	F	Lê Thị	Yến	12	4	2004	038304006238	0393305323	1	1		2	2019	TV	N	Ca 1: 13h, ca 2: 14h30	203 - B1	26/09/2026	đã chỉnh lịch thi